

Số: 586 /KH-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là *Nghị quyết 98 của Quốc hội*);

Căn cứ Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 08 tháng 7 năm 2023 của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; Thực hiện Kế hoạch số 234-KH/TU ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức Hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết mới của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

Nhằm triển khai, thực hiện đầy đủ, trách nhiệm, tạo sự thống nhất trong nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Nghị quyết 98 của Quốc hội, phát huy tối đa nguồn lực, sức mạnh của Nhân dân và thống nhất trong hành động của toàn thể các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố với tinh thần đồng tâm hiệp lực, tâm thế sẵn sàng để cụ thể hóa từng cơ chế, chính sách nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết 98 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, góp phần giữ vững vai trò đầu tàu phát triển kinh tế - xã hội, là cực tăng trưởng, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân Thành phố, đóng góp vào sự phát triển chung của cả nước.

Phát huy trí tuệ, sức mạnh tập thể, sự chủ động, trách nhiệm và nâng cao hiệu quả hoạt động của Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, của đại biểu HĐND Thành phố trong việc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng nhân dân Thành phố được giao và thể chế hóa các quy định pháp luật hiện hành, các quy định nêu tại Nghị quyết 98 của Quốc hội thành các chủ trương,

chính sách cụ thể, thiết thực trên địa bàn Thành phố; đồng thời làm cơ sở để giám sát việc triển khai thực hiện của Ủy ban nhân dân Thành phố và các đơn vị có liên quan.

Kịp thời ghi nhận những kết quả đạt được, những mặt còn khó khăn, hạn chế, bất cập, những vấn đề phát sinh cần báo cáo, kiến nghị Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân Thành phố; đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan có liên quan quan tâm rà soát, đẩy nhanh tiến độ, có giải pháp hiệu quả tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nâng cao hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ nhằm cụ thể hóa các nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, chỉ thị của Thành ủy đi vào cuộc sống.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết 98 của Quốc hội

1.1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm tham dự trực tiếp; cán bộ, công chức Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố dự trực tuyến tại điểm cầu Thành phố; đại biểu Hội đồng nhân dân 05 huyện, thành phố Thủ Đức, cán bộ, công chức Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức dự trực tuyến tại điểm cầu 22 quận, huyện đảm bảo tham dự đầy đủ Hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 98 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh theo Kế hoạch số 234-KH/TU ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Thành ủy.

1.2. Giao Ban Kinh tế - Ngân sách tham mưu, phối hợp Đài Truyền hình Thành phố thực hiện Chương trình Dân hỏi - Chính quyền trả lời tháng 8/2023 với chủ đề liên quan việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết 98 của Quốc hội.

1.3. Giao Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố đăng tải nội dung toàn văn Nghị quyết 98 của Quốc hội; các thông tin tuyên truyền liên quan đến Nghị quyết này trên trang thông tin điện tử Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, trên fanpage Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhằm tuyên truyền rộng rãi đến đồng bào, cử tri Thành phố.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp Ủy ban nhân dân Thành phố hoàn chỉnh các nội dung trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định để triển khai thực hiện Nghị quyết 98 của Quốc hội. Tập trung hoàn thành nhiệm vụ này trong năm 2023

Trong 6 tháng cuối năm 2023: tổ chức 02 kỳ họp thường lệ (*kỳ họp thứ mười Hội đồng nhân dân Thành phố khóa X từ ngày 10 đến 12 tháng 7 năm 2023 và kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 vào đầu tháng 12*); tổ chức ít nhất 01 kỳ họp chuyên đề (*dự kiến vào tháng 9 năm 2023*) để xem xét, quyết định các nội dung được giao tại Nghị quyết 98 của Quốc hội theo thẩm quyền.

Trên cơ sở thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 08 tháng 7 năm 2023 của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số

98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp Ủy ban nhân dân Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo theo thẩm quyền để triển khai thực hiện việc xây dựng, trình, ban hành các nội dung được Quốc hội giao tại Nghị quyết 98 của Quốc hội.

3. Giao các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố chủ động phối hợp, đôn đốc các sở, ngành chuẩn bị nội dung, thẩm tra, trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định các nội dung đảm bảo đúng tiến độ đề ra, cụ thể sau:

3.1. Ban Kinh tế - Ngân sách phối hợp các sở, ngành thực hiện chuẩn bị các nội dung thuộc lĩnh vực kinh tế, ngân sách, khoa học, công nghệ, tài nguyên *(cụ thể được nêu tại Phụ lục 1 đính kèm)*.

3.2. Ban Văn hóa - Xã hội phối hợp các sở, ngành thực hiện chuẩn bị các nội dung thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, thông tin, thể dục, thể thao *(cụ thể được nêu tại Phụ lục 2 đính kèm)*.

3.3. Ban Đô thị phối hợp các sở, ngành thực hiện chuẩn bị các nội dung thuộc lĩnh vực quy hoạch đô thị, phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, giao thông, xây dựng, môi trường, tổ chức cung cấp dịch vụ công *(cụ thể được nêu tại Phụ lục 3 đính kèm)*.

3.4. Ban Pháp chế phối hợp các sở, ngành thực hiện chuẩn bị các nội dung thuộc lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương *(cụ thể được nêu tại Phụ lục 4 đính kèm)*.

3.5. Trong quá trình phối hợp xây dựng, rà soát, thẩm tra đề trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định các nội dung được quy định tại Nghị quyết 98 của Quốc hội cần lưu ý việc thực hiện phải đảm bảo đúng quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch; bảo đảm hài hòa quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, Nhà nước, hiệu quả kinh tế - xã hội; không gây thất thoát, lãng phí, tạo sự đồng thuận của người dân, không để xảy ra các vụ việc phức tạp, khiếu kiện đông người, mất an ninh trật tự, an toàn xã hội và các yêu cầu cụ thể trong từng nội dung nêu tại Nghị quyết 98 của Quốc hội.

4. Hoạt động giám sát

4.1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tham mưu Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát theo Quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy phân công Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Thành phố làm Trưởng đoàn, tổng hợp kết quả giám sát báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định liên quan: *“Việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết 98 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh”*.

4.2. Giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố

Năm 2024: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức giám sát “*Kết quả triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết 98 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh*”. Tập trung giám sát tiến độ trình cấp có thẩm quyền quyết định đối với các cơ chế, chính sách đặc thù được giao tại Nghị quyết 98 của Quốc hội.

Năm 2025: Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức giám sát “*Kết quả triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết 98 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh*”. Tập trung giám sát tiến độ trình cấp có thẩm quyền quyết định đối với các cơ chế, chính sách đặc thù được giao tại Nghị quyết 98 của Quốc hội; kết hợp giám sát kết quả thực hiện các cơ chế chính sách đặc thù đã ban hành.

Năm 2026: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức giám sát “*Kết quả triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết 98 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh*”. Tập trung giám sát kết hợp giám sát kết quả thực hiện các cơ chế chính sách đặc thù đã ban hành; rà soát việc ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù được giao tại Nghị quyết 98 của Quốc hội.

4.3. Giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố

Các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố chủ động xây dựng kế hoạch giám sát cụ thể đối với từng nội dung được giao trong Kế hoạch hoạt động hàng năm.

4.4. Giám sát của Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố

Chủ động phối hợp Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Thủ Đức, các quận, huyện lựa chọn nội dung được quy định tại Nghị quyết 98 của Quốc hội để xây dựng và tổ chức giám sát chuyên đề của Tổ đại biểu cho phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố thành lập Tổ công tác để thường xuyên theo dõi tiến độ, tổ chức thực hiện Nghị quyết 98 của Quốc hội, do đồng chí Nguyễn Thị Lệ, Phó Bí thư Thành ủy, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố làm Tổ trưởng;

- Đ/c Nguyễn Văn Dũng, Thành ủy viên, Phó chủ tịch HĐND Thành phố, Tổ phó;

- Các thành viên, gồm:

+ Đ/c Lê Trương Hải Hiếu - Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách;

+ Đ/c Cao Thanh Bình - Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội;

+ Đ/c Phạm Quỳnh Anh - Trưởng Ban Pháp chế;

+ Đ/c Nguyễn Thị Thanh Vân - Trưởng Ban Đô thị;

+ Đ/c Đỗ Thị Minh Quân - Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Trên cơ sở Kế hoạch này đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Tờ trình kèm dự thảo Nghị quyết triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết 98 của Quốc hội trình Hội đồng nhân dân Thành phố khóa X quyết định tại kỳ họp thứ mười (tổ chức từ ngày 10 đến ngày 12 tháng 7 năm 2023), trong đó phân công cụ thể cơ quan tham mưu, trình đối với từng nội dung được quy định tại Nghị quyết 98 của Quốc hội và dự kiến giao thời gian thực hiện việc trình đề Hội đồng nhân dân Thành phố theo dõi, đôn đốc và giám sát quá trình triển khai, tổ chức thực hiện.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chỉ đạo, phân công, điều hòa, phối hợp hoạt động tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết; công tác tổ chức kỳ họp, chuẩn bị các nội dung trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định theo thẩm quyền, giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân, của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả nhằm thực hiện thắng lợi các nội dung được giao thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân Thành phố tại Nghị quyết 98 của Quốc hội.

4. Các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố cụ thể hóa trong kế hoạch hoạt động hằng năm để thực hiện Kế hoạch này.

5. Chế độ báo cáo: các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 6 tháng/lần gửi Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố tổng hợp trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại các kỳ họp thường lệ theo quy định.

6. Giao Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố tham mưu, tổng hợp, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ phát sinh theo chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

Trên đây là kế hoạch của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố để triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết 98 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Đoàn ĐBQH TP.HCM;
- Thường trực HĐND TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban TT UBMTTQVN TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐBQH&HĐND TP: CVP; PCVP;
- Văn phòng UBND TP.HCM;
- Các phòng chuyên môn: P. CTHĐND: TP, PTP;
- P. DN; P.HC-QT-TC;
- Lưu: VT (P.CTHĐND-Tú).

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Lệ

PHỤ LỤC 1

Nội dung giao Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố trong việc chủ động phối hợp các sở, ngành chuẩn bị nội dung, thẩm tra, trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định

(ban hành kèm theo Kế hoạch số 586 /KH-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố)

1. Quyết định sử dụng ngân sách địa phương để triển khai dự án đầu tư công độc lập nhằm thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án đầu tư theo đồ án thiết kế đô thị riêng, đồ án quy hoạch đô thị vùng phụ cận các nhà ga thuộc các tuyến đường sắt được cấp có thẩm quyền phê duyệt, vùng phụ cận các nút giao thông dọc tuyến đường vành đai 3 thuộc địa phận Thành phố để thu hồi đất, chỉnh trang, phát triển đô thị, thực hiện tái định cư, tạo quỹ đất để đấu thầu hoặc đấu giá lựa chọn nhà đầu tư các dự án đầu tư phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

2. Ban hành danh mục dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; xem xét, quyết định việc tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP nhưng không quá 70% tổng mức đầu tư của dự án trong trường hợp chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng chiếm tỷ trọng lớn hơn 50% tổng mức đầu tư của dự án và phương án tài chính sơ bộ của dự án PPP không bảo đảm khả năng hoàn vốn.

3. Đối với Hợp đồng BT: quyết định sử dụng vốn ngân sách Thành phố, bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, dự toán ngân sách hằng năm và bố trí vốn đầu tư công trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của Thành phố để thanh toán cho nhà đầu tư sau khi công trình hoặc hạng mục công trình vận hành độc lập được hoàn thành nghiệm thu, kiểm toán và căn cứ giá trị, tiến độ quy định trong hợp đồng BT và giám sát việc thực hiện, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

4. Quyết định các nội dung về chính sách phí, lệ phí, gồm:

4.1. Quyết định áp dụng trên địa bàn: phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí, trừ án phí, lệ phí Tòa án và các loại phí thuộc nguồn thu của ngân sách trung ương.

4.2. Quyết định dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố bảo đảm phù hợp với định hướng cơ cấu lại ngân sách nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.

4.3. Quyết định các nội dung: (1) Sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố, cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách và chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở tuân thủ quy định tại điểm b khoản 5 Điều 9 của Nghị quyết 98 của Quốc hội; (2) Tỷ lệ trích nguồn thu được để lại để tạo nguồn cải cách tiền lương đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý có số thu lớn cho phù hợp; bảo đảm nguyên tắc để các cơ quan, đơn vị này tự sắp xếp bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình do cơ quan có thẩm quyền quyết định; ngân sách nhà nước không

bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương cho các cơ quan, đơn vị này; (3) Cho phép các cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư để tăng chi đầu tư, mua sắm, hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị và chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở tuân thủ quy định tại điểm b khoản 5 Điều 9 của Nghị quyết 98 của Quốc hội.

5. Quyết định cụ thể nguồn vay trong nước và nguồn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ bảo đảm trong tổng mức vay và mức bội chi ngân sách Thành phố đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao.

6. Quyết định việc sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện dự án, công trình giao thông đường bộ có tính chất vùng, liên vùng nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa Thành phố và địa phương khác, các dự án quốc lộ, cao tốc đi qua địa bàn Thành phố; hỗ trợ địa phương khác trong nước, hỗ trợ địa phương tại một số quốc gia khác trong trường hợp cần thiết.

7. Đối với hoạt động của Công ty đầu tư tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC): được bố trí nguồn thu từ cổ phần hóa các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố để tăng vốn điều lệ cho HFIC; được bố trí vốn đầu tư công từ ngân sách Thành phố để hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được HFIC cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố theo đối tượng, điều kiện, trình tự, thủ tục do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định.

8. Quyết định sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn Thành phố.

9. Thông qua hệ số điều chỉnh giá đất phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố để áp dụng tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với tất cả các khu đất, thửa đất (không phân biệt giá trị tính theo bảng giá đất) trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 6 của Nghị quyết 98 của Quốc hội.

10. Quyết định các lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các đối tượng quy định tại các điểm a, b và c khoản này; tiêu chí, lĩnh vực thử nghiệm giải pháp công nghệ mới và nội dung hỗ trợ (nếu có) quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 và mức hỗ trợ không hoàn lại từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố chi phí ươm tạo dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo bao gồm: chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; tiền công lao động trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung, quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 98 của Quốc hội.

11. Ban hành điều kiện, định mức, đơn giá, giá đặt hàng liên quan đến khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được đặt hàng bổ sung.

12. Quy định các nội dung sau: (1) Tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập được xác định trên cơ sở trình độ, năng lực và yêu cầu công việc; (2) Thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; (3) Tiêu chí, đối tượng, điều kiện được hưởng ưu đãi tại điểm a và điểm b khoản này.

13. Quyết định tỷ lệ quy đổi, điều kiện bồi thường bằng đất khác mục đích sử dụng với đất thu hồi hoặc nhà ở phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân bị ảnh hưởng.

14. Quyết định sử dụng ngân sách địa phương thực hiện các nội dung quy định tại điểm c khoản 12 Điều 6 Nghị quyết 98 của Quốc hội.

15. Ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi đối với các cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi phương tiện giao thông từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch và lộ trình thực hiện; thu mua, đổi phương tiện giao thông cũ sang phương tiện giao thông mới sử dụng năng lượng sạch để giảm ô nhiễm môi trường; sử dụng phương tiện giao thông công cộng để hạn chế ùn tắc giao thông; Quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện các nội dung quy định tại điểm a khoản 13 Điều 6 và ban hành tiêu chí, trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản 13 Điều 6 Nghị quyết 98 của Quốc hội./

PHỤ LỤC 2

Nội dung giao Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố trong việc chủ động phối hợp các sở, ngành chuẩn bị nội dung, thẩm tra, trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định

(ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND ngày tháng năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố)

1. Quyết định bố trí vốn đầu tư công để hỗ trợ giảm nghèo, giải quyết việc làm thông qua việc giao Ủy ban nhân dân Thành phố ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện chính sách cho vay hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, giải quyết việc làm; quy định tiêu chí, điều kiện, mức, nội dung, hình thức và thời gian hỗ trợ.
2. Quy định về quy mô, tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP trong lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, thể thao và văn hóa.
3. Quyết định mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt của Thành phố; quyết định về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, mức thu nhập và các chính sách khác để tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có trình độ cao phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của Thành phố./.

PHỤ LỤC 3**Nội dung giao Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố trong việc
chủ động phối hợp các sở, ngành chuẩn bị nội dung, thẩm tra,
trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định**

*(ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND ngày tháng năm 2023 của
Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố)*

- 1 Quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền quyết định; Quy định trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha.
2. Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, lộ trình đối với công nghệ được chuyển đổi liên quan đến khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được đặt hàng bổ sung.
3. Ban hành danh mục các dự án tổ chức thực hiện trước điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 12 Điều 6 Nghị quyết 98 của Quốc hội và ban hành trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản 12 Điều 6 Nghị quyết 98 của Quốc hội./.

PHỤ LỤC 4

Nội dung giao Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố trong việc chủ động phối hợp các sở, ngành chuẩn bị nội dung, thẩm tra, trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định

(ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND ngày tháng năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố)

1. Quyết định thành lập Sở An toàn thực phẩm Thành phố.
2. Quyết định cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức tại các xã, phường, thị trấn; quyết định số lượng, chức danh, chế độ chính sách của người hoạt động không chuyên trách tại các xã, phường, thị trấn, bảo đảm tinh gọn tổ chức bộ máy; ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức đối với số lượng cán bộ, công chức tại xã, phường, thị trấn.
3. Quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn, người lao động thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, một số hội có tính chất đặc thù và một số cơ quan trung ương trên địa bàn Thành phố, theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm không vượt quá 1,8 lần mức lương ngạch, bậc, chức vụ và chi thu nhập tăng thêm không vượt quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý (*điểm b khoản 5 Điều 9*).
4. Quyết định tổ chức bộ máy, số lượng và chứng năng, nhiệm vụ của các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc thành phố Thủ Đức./.

